

KẾ HOẠCH

Tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Lạng Sơn cùng cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2021 - 2025

Căn cứ Quyết định số 666/QĐ-TTg ngày 02/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 47-NQ/TU, ngày 09/9/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;

Nhằm tiếp tục phát huy tinh thần trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tầng lớp Nhân dân trong tỉnh và những kết quả đã đạt được trong công tác giảm nghèo, thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững của tỉnh trong thời gian qua, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Lạng Sơn cùng cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2021 - 2025 (sau đây gọi tắt là Phong trào thi đua), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Phát huy tinh thần đoàn kết, sức mạnh của cả hệ thống chính trị, toàn xã hội và cộng đồng trong việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức, tinh thần chủ động sáng tạo của mỗi cá nhân, tập thể và gia đình, tạo khí thế thi đua sôi nổi trong toàn xã hội góp phần thực hiện thắng lợi chủ trương, chính sách, chương trình giảm nghèo của Đảng và Nhà nước nói chung và triển khai thực hiện công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030.

b) Đẩy mạnh, nâng cao chất lượng Phong trào thi đua “Vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau”, khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, phát huy nội lực vươn lên “Thoát nghèo, xây dựng cuộc sống ấm no” của người dân và cộng đồng, phấn đấu theo mục tiêu chung của cả nước “Vì một Việt Nam không còn đói nghèo”.

c) Tổ chức Phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả, thực hiện mục tiêu giảm nghèo đa chiều, bao trùm, bền vững, hạn chế tái nghèo và phát sinh nghèo; hỗ trợ người nghèo, hộ nghèo vượt lên mức sống tối thiểu, tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia, nâng cao chất lượng cuộc sống; hỗ trợ các huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn thoát khỏi tình trạng nghèo, đặc biệt khó khăn.

d) Tạo sự chuyên biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động, ý thức, trách nhiệm của các cấp, ngành và toàn xã hội đối với công tác giảm nghèo bền vững; xác định công tác giảm nghèo góp phần quan trọng tạo động lực cho phát triển bền vững; huy động nguồn lực toàn xã hội thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững.

2. Yêu cầu

a) Việc thực hiện Phong trào thi đua phải trở thành nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của các cấp, các ngành từ tỉnh đến cơ sở và hoạt động của các cụm thi đua từ nay đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

b) Phong trào thi đua phải được triển khai sâu rộng từ tỉnh đến cơ sở với hình thức đa dạng, nội dung phong phú, thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tế của mỗi cấp, mỗi ngành; phát huy được tinh thần tự nguyện, sáng tạo của các tầng lớp Nhân dân.

c) Chú trọng phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng các điển hình tiên tiến, phổ biến những sáng kiến, kinh nghiệm hay, những cách làm sáng tạo trong thực hiện chính sách, chương trình giảm nghèo; đồng thời biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các tập thể, cá nhân, hộ gia đình có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong thực hiện Phong trào thi đua.

II. NỘI DUNG THI ĐUA

1. Thực hiện duy trì giảm tỷ lệ hộ nghèo đa chiều ở mức 2 - 3%/năm; tỷ lệ hộ nghèo dân tộc thiểu số giảm trên 3%/năm; phấn đấu đến 2025 có ít nhất 01 huyện thoát nghèo.

2. Các sở, ban, ngành phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh kịp thời triển khai và tổ chức thực hiện có hiệu quả Phong trào thi đua; tập trung xây dựng, ban hành, tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách và đề xuất các giải pháp thực hiện giảm tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn tỉnh. Thi đua đồng thuận hợp tác, trách nhiệm vì người nghèo và góp phần giảm nghèo; cán bộ làm công tác giảm nghèo thi đua tận tụy, gương mẫu, trách nhiệm, thi đua đồng hành cùng người nghèo; phấn đấu “Vì một Việt Nam không còn đói nghèo”, “Không để ai bị bỏ lại phía sau”. Huy động các doanh nghiệp, tập thể, cá nhân trong và ngoài tỉnh có những việc làm thiết thực, tham gia đóng góp công sức trí tuệ, của cải vật chất hỗ trợ, giúp đỡ người nghèo, địa bàn nghèo.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân tích cực tham gia công tác giảm nghèo bền vững và an sinh xã hội; tiếp tục triển khai cuộc vận động “Vì người nghèo” nhân Tháng cao điểm “Vì người nghèo” hàng năm; giám sát bình xét thi đua thực hiện Phong trào của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

4. UBND cấp huyện, cấp xã thi đua đề ra nội dung, giải pháp giảm nghèo đặc thù trên địa bàn, bố trí và huy động đa dạng nguồn lực cho địa bàn nghèo; xây dựng, nhân rộng các mô hình tốt, sáng kiến hay, dự án hiệu quả về giảm

nghèo bền vững. Gắn Phong trào thi đua với Phong trào “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”. Quan tâm giải quyết đất sản xuất, đất ở phù hợp, tạo việc làm, bảo đảm các dịch vụ y tế, giáo dục, nhà ở, nước sinh hoạt, vệ sinh môi trường, thông tin và dịch vụ xã hội khác cho người nghèo.

5. Thôn, bản, cộng đồng thi đua đoàn kết giúp nhau giảm nghèo; hỗ trợ người nghèo tham gia lao động, phát triển sản xuất, làm kinh tế giỏi, vươn lên thoát nghèo.

6. Vận động cán bộ, công chức, viên chức, người lao động các cơ quan giúp đỡ các huyện nghèo, xã hoặc thôn đặc biệt khó khăn; cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền và đảng viên giúp đỡ hộ nghèo, địa bàn khó khăn.

7. Khuyến khích các doanh nghiệp thi đua giúp đỡ các huyện nghèo, xã hoặc thôn đặc biệt khó khăn; vận động các hộ khá giả giúp đỡ hộ nghèo.

8. Các hộ gia đình thi đua tham gia lao động, phát triển sản xuất, làm kinh tế, thoát nghèo bền vững và giúp đỡ các cá nhân, hộ gia đình khác cùng thoát nghèo, xây dựng cuộc sống ấm no.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN PHONG TRÀO THI ĐUA

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện phong trào thi đua, sơ kết, tổng kết và khen thưởng cho tập thể, cá nhân, hộ gia đình có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong Phong trào thi đua.

2. Các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, UBND các huyện, thành phố căn cứ vào đặc điểm tình hình, yêu cầu, nhiệm vụ tổ chức thực hiện Phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả; tuyên truyền tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, tạo sự đồng thuận của toàn xã hội và phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị; triển khai sâu rộng Phong trào thi đua với nội dung, tiêu chí cụ thể, hình thức phù hợp, tránh hình thức, lãng phí; sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm và tiến hành tổng kết Phong trào thi đua vào năm 2025.

3. Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Nội vụ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chỉ đạo các cơ quan báo chí, truyền thông của tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền, xây dựng các chuyên trang chuyên mục, tăng cường thời lượng nhằm phát hiện, biểu dương và nhân rộng những mô hình hay, cách làm mới, tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc trong thực hiện Phong trào thi đua.

4. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức kiểm tra tình hình triển khai thực hiện Phong trào thi đua tại các cơ quan, đơn vị hàng năm và tham mưu tổng kết Phong trào thi đua vào năm 2025.

IV. TIÊU CHÍ THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Tiêu chí thi đua

a) Đối với các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

- Hoàn thành có chất lượng, đúng thời hạn các văn bản hướng dẫn thực hiện chính sách, chương trình giảm nghèo. Tiếp tục đề xuất với UBND tỉnh thực hiện các chính sách giảm nghèo, chuẩn nghèo đa chiều gắn với mục tiêu phát triển bền vững, bảo đảm mức sống tối thiểu tăng dần và khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản của người dân; đổi mới cách tiếp cận về giảm nghèo, thực hiện chính sách hỗ trợ có điều kiện, tăng cường tín dụng chính sách xã hội cho người nghèo, trợ giúp xã hội đối với hộ nghèo không có khả năng lao động.

- Chủ động, tích cực huy động nguồn lực, có nhiều sáng kiến, mô hình giảm nghèo bền vững được nhân rộng, giúp cho người nghèo tham gia lao động, phát triển sản xuất, kinh doanh, làm kinh tế giỏi, ổn định cuộc sống, vươn lên thoát nghèo bền vững.

- Đối với Ngân hàng Chính sách xã hội, thực hiện hiệu quả chính sách tín dụng đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; tổ chức tín dụng có đóng góp, hỗ trợ thiết thực trong công tác giảm nghèo và hỗ trợ, giúp đỡ hiệu quả các huyện nghèo, xã hoặc thôn đặc biệt khó khăn và người nghèo.

b) Đối với cấp huyện

- Huyện nghèo giảm tỷ lệ nghèo đa chiều từ 6%/năm trở lên, trong 3 năm liên tục trước khi trình khen thưởng.

- Các huyện còn lại giảm tỷ lệ nghèo đa chiều từ 4%/năm trở lên, trong 3 năm liên tục trước khi trình khen thưởng; hoặc quy mô hộ nghèo và hộ cận nghèo đa chiều giảm trên 50% so với đầu kỳ.

c) Đối với cấp xã

- Xã đặc biệt khó khăn giảm tỷ lệ nghèo đa chiều từ 6%/năm trở lên, trong 3 năm liên tục trước khi trình khen thưởng hoặc quy mô hộ nghèo và hộ cận nghèo đa chiều giảm trên 50% so với đầu kỳ.

- Đối với xã khu vực III, xã khu vực II, xã khu vực I vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi quy mô hộ nghèo và hộ cận nghèo đa chiều giảm trên 50% so với đầu kỳ.

d) Đối với thôn, bản

- Triển khai thực hiện có hiệu quả chính sách, chương trình giảm nghèo trên địa bàn. Huy động nguồn lực, hỗ trợ vốn, chia sẻ kinh nghiệm, kỹ thuật để hộ nghèo phát triển sản xuất, ổn định cuộc sống và thoát nghèo.

- Điều kiện sống, thu nhập của người nghèo trên địa bàn được cải thiện rõ rệt, tiếp cận ngày càng thuận lợi với các dịch vụ xã hội cơ bản về việc làm, y tế, giáo dục, nhà ở, nước sạch và vệ sinh, thông tin.

- Quy mô hộ nghèo và hộ cận nghèo đa chiều giảm trên 50% so với đầu kỳ.

đ) Đối với hộ gia đình

- Có ý thức, trách nhiệm tự nguyện đăng ký thoát nghèo, có nhiều sáng kiến, cách làm hay, hiệu quả trong lao động, phát triển sản xuất, làm kinh tế và thoát nghèo bền vững; sử dụng vốn vay từ Ngân hàng Chính sách xã hội đúng mục đích, trả lãi, trả gốc đúng hạn, đạt hiệu quả sử dụng.

- Có nhiều đóng góp, hỗ trợ hiệu quả, sáng tạo cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo để phát triển sản xuất, làm kinh tế, thoát nghèo bền vững.

e) Đối với cán bộ, công chức, viên chức, người làm công tác giảm nghèo

- Cán bộ, công chức, viên chức, người làm công tác giảm nghèo có sáng kiến trong việc xây dựng, tham mưu ban hành cơ chế, chính sách; hướng dẫn, tham gia tổ chức thực hiện công tác giảm nghèo.

- Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động các cơ quan nhà nước giúp đỡ các huyện nghèo, xã hoặc thôn đặc biệt khó khăn và người nghèo.

g) Đối với các doanh nghiệp (công ty nhà nước hoặc doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã)

- Có đóng góp thiết thực, hiệu quả trong thực hiện công tác giảm nghèo và hỗ trợ, giúp đỡ các huyện nghèo, xã hoặc thôn đặc biệt khó khăn và người nghèo.

- Tổ chức liên kết trong sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm, phát triển đa dạng các mô hình sản xuất có sự tham gia của các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; hỗ trợ phát triển các dự án, mô hình giảm nghèo phù hợp với người nghèo, nhất là ở địa bàn huyện nghèo.

- Ngân hàng hoặc các tổ chức tín dụng thực hiện hiệu quả chính sách tín dụng đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

2. Hình thức và tiêu chuẩn khen thưởng

a) Hình thức khen thưởng

- Huân chương Lao động;
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;
- Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh;
- Giấy khen của Thủ trưởng các sở, ban, ngành, doanh nghiệp, đoàn thể tỉnh và Chủ tịch UBND các huyện, thành phố.

b) Tiêu chuẩn khen thưởng

Căn cứ thành tích trong thực hiện Phong trào thi đua, việc xét khen thưởng cho các tập thể, gia đình và cá nhân tiêu biểu, xuất sắc được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng, Hướng dẫn khen thưởng của Ban Thi đua - khen thưởng Trung ương và Sở Nội vụ.

V. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, UBND các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào thi đua trong quý III năm 2022.

2. Các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, UBND các huyện, thành phố căn cứ vào tình hình thực tiễn để chủ động tiến hành sơ kết giữa kỳ và khen thưởng theo thẩm quyền vào năm 2023 và tổng kết Phong trào thi đua vào năm 2025.

3. Năm 2025, Sở Nội vụ phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tham mưu tổ chức tổng kết Phong trào thi đua vào dịp tổng kết Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025; tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét, khen thưởng cho các tập thể, cá nhân tiêu biểu, có thành tích xuất sắc trong thực hiện công tác giảm nghèo.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp phối hợp chặt chẽ với Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia cùng cấp thống nhất các nội dung và biện pháp triển khai có hiệu quả Phong trào thi đua. Các thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh phụ trách các Cụm thi đua có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện Phong trào thi đua.

2. Các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, UBND các huyện, thành phố căn cứ Phong trào thi đua này và điều kiện cụ thể trên địa bàn xây dựng Phong trào thi đua, hướng dẫn và chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện bảo đảm nội dung, chất lượng và tiến độ. Các cơ quan thông tin đại chúng có trách nhiệm tuyên truyền, mở chuyên trang, chuyên mục, tăng thời lượng tuyên truyền Phong trào thi đua và các gương điển hình tiên tiến trong Phong trào thi đua.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp, các cơ quan thông tin đại chúng tăng cường công tác tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và Nhân dân tích cực tham gia Phong trào thi đua để giúp đỡ người nghèo, thực hiện công tác giảm nghèo bền vững.

4. Hàng năm các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, UBND các huyện, thành phố báo cáo tình hình tổ chức thực hiện Phong trào thi đua về Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng) để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh.

5. Cơ quan thường trực, cơ quan giúp việc Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 phối hợp với cơ quan thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cùng cấp tham mưu cho cấp ủy Đảng, chính quyền kết hợp việc kiểm tra, giám sát kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua với các chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát chương trình giảm nghèo bền vững hàng năm, định kỳ, chuyên đề tại các cơ quan, đơn vị.

6. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai, đôn đốc việc tổ chức thực hiện Phong trào thi đua; tổng hợp, xây dựng báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện Phong trào thi đua.

UBND tỉnh yêu cầu các cấp, các ngành và toàn thể Nhân dân tích cực tham gia hưởng ứng Phong trào thi đua, thể hiện ý chí, sức mạnh của tinh thần đoàn kết, thống nhất của các tầng lớp Nhân dân trong tỉnh, quyết tâm thực hiện thắng lợi Phong trào thi đua. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan phản ánh về Sở Nội vụ (qua Ban Thi đua - Khen thưởng) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Ban TĐKT Trung ương;
- Vụ III, Ban TĐKT Trung ương;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- TV HĐTĐKT tỉnh theo QĐ số 651/QĐ-UBND;
- Các ĐV CTĐ theo QĐ số 239/QĐ-UBND;
- C, PCVP UBND tỉnh,
các phòng CM, ĐV trực thuộc;
- Lưu: VT, KG-VX (NTB).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hồ Tiến Thiệu